

Phụ lục III

MẪU PHIẾU LẤY Ý KIẾN PHẢN HỒI CỦA NGƯỜI HỌC TỐT NGHIỆP VỀ TÌNH HÌNH VIỆC LÀM VÀ NĂNG LỰC ĐÁP ỨNG THEO CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Kèm quyết định số 188/QĐ-ĐHVN ngày 03 tháng 03 năm 2025 của Trường Đại học Việt Nhật)

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
ĐẠI HỌC VIỆT NHẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Ngày.....tháng.....năm 20...

PHIẾU LẤY Ý KIẾN PHẢN HỒI CỦA NGƯỜI HỌC TỐT NGHIỆP VỀ TÌNH HÌNH VIỆC LÀM VÀ NĂNG LỰC ĐÁP ỨNG THEO CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Thân gửi Anh/Chị cựu sinh viên, học viên,

Với mục tiêu đào tạo người học tốt nghiệp ra trường đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp của thị trường lao động, Trường Đại học Việt Nhật triển khai khảo sát ý kiến phản hồi của Anh/Chị về chất lượng đào tạo của ngành Anh/Chị vừa tốt nghiệp. Chúng tôi xin trân trọng cảm ơn những ý kiến đóng góp quý báu của Anh/Chị và đảm bảo các thông tin trong Phiếu khảo sát này hoàn toàn được bảo mật và chỉ sử dụng vào mục đích nghiên cứu nâng cao chất lượng đào tạo.

Để thuận tiện trong câu hỏi và trả lời, chúng tôi xin dùng chung một từ “Cơ quan” cho tất cả các loại hình cơ quan/doanh nghiệp/công ty/trường học ...

Anh/Chị vui lòng cho biết những thông tin về Cơ quan và công việc Anh/Chị đang làm sau khi tốt nghiệp. Anh/Chị điền dấu X vào ô phù hợp hoặc điền vào các khoảng trống cho các câu hỏi dưới đây.

Phần I. Thông tin chung

1. Họ và tên:

2. Giới tính: A. Nam B. Nữ

3. Số điện thoại:.....

4. Email:.....

5. Chương trình đào tạo bạn đã theo học tại Trường Đại học Việt Nhật

- | | | | | |
|-------------------------------|------------------------------|-------------------------------|-------------------------------|------------------------------|
| ☐ MAS | ☐ MBA | ☐ MCE | ☐ MEE | ☐ MNT |
| ☐ MPP | ☐ MGL | ☐ MCCD | ☐ BCSE | ☐ BJS |
| ☐ ESAS | ☐ FTH | ☐ ECE | ☐ MJM | |

6. Năm tốt nghiệp:

7. Xếp loại:

Phần II. Tình hình việc làm

1. Tình hình việc làm của Anh/chị:

- ☐ Có việc làm đúng ngành đào tạo
- ☐ Có việc làm liên quan đến ngành đào tạo
- ☐ Có việc làm không liên quan đến ngành đào tạo
- ☐ Tiếp tục học
- ☐ Chưa có việc làm

2. Nếu bạn đang tiếp tục học ở bậc cao hơn, xin bạn vui lòng cung cấp một số thông tin sau:

2.1. Trường bạn đang theo học:

2.2. Bạn có xin được học bổng cho khóa học này không?

A. Có

B. Không

2.3. Loại học bổng bạn có được (nếu có):

3. Nếu bạn chưa có việc làm, xin bạn vui lòng trả lời một số câu hỏi sau

3.1. Nguyên nhân nào khiến bạn chưa tìm được việc làm?

.....

3.2. Bạn có thể chia sẻ về kế hoạch tương lai của bạn không?

.....

4. Nếu bạn đã có việc làm, xin bạn vui lòng cung cấp một số thông tin sau:

4.1. Công việc bạn mong muốn tìm được sau khi tốt nghiệp là gì?

.....

4.2. Công việc hiện tại của bạn là gì?

.....

4.3. Cơ quan hiện tại bạn đang làm việc?

.....

4.4. Loại hình của Cơ quan Anh/Chị đang làm việc:

- ☐ Nhà nước
- ☐ Tư nhân
- ☐ Có yếu tố nước ngoài
- ☐ Tự tạo việc làm
- ☐ Loại hình khác (xin nêu rõ):.....

4.5. Vị trí việc làm hiện tại của Anh/Chị ?

- ☐ Tập sự/thử việc ☐ Cán bộ thực thi (nhân viên) ☐ Quản lý
☐ Khác (xin nêu rõ):.....

4.6. Thời gian mà Anh/Chị đã làm việc tại cơ quan hiện tại (số tháng làm việc tại Cơ quan/ Tổ chức, bao gồm cả thời gian thử việc – tính từ khi tốt nghiệp)

- ☐ Dưới 3 tháng ☐ Từ 3 - 6 tháng ☐ Từ 6 – 12 tháng ☐ Trên 12 tháng

Phần III. Năng lực đạt được theo Chuẩn đầu ra của Chương trình đào tạo

1. Sau khi tuyển dụng, Anh/Chị phải bổ trợ thêm các kiến thức, kỹ năng nào để có thể đáp ứng công việc tại Cơ quan đang công tác? (Đánh dấu X vào tất cả những nội dung cần phải bổ trợ thêm)

- ☐ Bổ trợ kiến thức chuyên môn ☐ Bổ trợ kỹ năng về công nghệ thông tin
☐ Bổ trợ kỹ năng nghiệp vụ ☐ Nâng cao/Bổ trợ kỹ năng ngoại ngữ
☐ Bổ trợ kỹ năng mềm ☐ Không phải bổ trợ thêm
☐ Khác (xin ghi rõ):.....

2. Anh/Chị hãy đánh giá mức độ quan trọng của các năng lực đối với mỗi cử nhân tốt nghiệp và mức độ mà Anh/Chị đáp ứng các năng lực đó khi tốt nghiệp

Anh/Chị hãy đánh ✓ hoặc tô kín vào số phù hợp nhất ở cả 2 cột (trái và phải)														
Cột bên trái: mức độ quan trọng của từng năng lực					Cột bên phải: mức độ đáp ứng của Anh/Chị									
Thang đánh giá mức độ quan trọng					Thang đánh giá mức độ đáp ứng									
①	②	③	④	⑤	①	②	③	④	⑤					
Hoàn toàn không quan trọng	Không quan trọng	Bình thường	Quan trọng	Hoàn toàn quan trọng	Hoàn toàn không đáp ứng	Không đáp ứng	Trung bình	Đáp ứng	Hoàn toàn đáp ứng					
Mức độ quan trọng					Mức độ đáp ứng									
①	②	③	④	⑤	Năng lực									
Kiến thức, năng lực và kỹ năng chuyên môn														
○	○	○	○	○	1. Kiến thức ngành/chuyên ngành được đào tạo					○	○	○	○	○
○	○	○	○	○	2. Kiến thức xã hội					○	○	○	○	○
○	○	○	○	○	3. Năng lực ứng dụng kiến thức chuyên môn vào công việc					○	○	○	○	○
○	○	○	○	○	4. Năng lực tự học, tự nghiên cứu					○	○	○	○	○
○	○	○	○	○	5. Năng lực sử dụng ngoại ngữ trong giao tiếp chuyên môn					○	○	○	○	○

☐	☐	☐	☐	☐	6. Năng lực sáng tạo	☐	☐	☐	☐	☐
☐	☐	☐	☐	☐	7. Năng lực khai thác, phân loại và xử lý thông tin	☐	☐	☐	☐	☐
☐	☐	☐	☐	☐	8. Năng lực tư duy độc lập	☐	☐	☐	☐	☐
☐	☐	☐	☐	☐	9. Năng lực tư duy phản biện	☐	☐	☐	☐	☐
☐	☐	☐	☐	☐	10. Năng lực hợp tác với đồng nghiệp trong chuyên môn	☐	☐	☐	☐	☐
Phẩm chất cá nhân										
☐	☐	☐	☐	☐	11. Tự tin vào khả năng của bản thân	☐	☐	☐	☐	☐
☐	☐	☐	☐	☐	12. Tính chuyên nghiệp	☐	☐	☐	☐	☐
☐	☐	☐	☐	☐	13. Tự xác định động lực làm việc	☐	☐	☐	☐	☐
☐	☐	☐	☐	☐	14. Trách nhiệm đối với công việc	☐	☐	☐	☐	☐
☐	☐	☐	☐	☐	15. Có tính cầu thị, tiếp thu	☐	☐	☐	☐	☐
☐	☐	☐	☐	☐	16. Tuân thủ đạo đức nghề nghiệp	☐	☐	☐	☐	☐
☐	☐	☐	☐	☐	17. Phản ứng tích cực trước áp lực công việc	☐	☐	☐	☐	☐
Kỹ năng khác										
Kỹ năng chung										
☐	☐	☐	☐	☐	18. Kỹ năng giao tiếp	☐	☐	☐	☐	☐
☐	☐	☐	☐	☐	19. Kỹ năng thuyết trình	☐	☐	☐	☐	☐
☐	☐	☐	☐	☐	20. Kỹ năng lập kế hoạch công việc hiệu quả	☐	☐	☐	☐	☐
☐	☐	☐	☐	☐	21. Kỹ năng làm việc nhóm hiệu quả	☐	☐	☐	☐	☐
☐	☐	☐	☐	☐	22. Kỹ năng tổ chức và điều phối thực hiện nhiệm vụ	☐	☐	☐	☐	☐
☐	☐	☐	☐	☐	23. Kỹ năng quản lý thời gian	☐	☐	☐	☐	☐
☐	☐	☐	☐	☐	24. Kỹ năng tin học văn phòng	☐	☐	☐	☐	☐
☐	☐	☐	☐	☐	25. Kỹ năng soạn thảo văn bản hành chính cơ bản	☐	☐	☐	☐	☐
Kỹ năng xã hội										
☐	☐	☐	☐	☐	26. Kỹ năng phân tích, xác định vấn đề	☐	☐	☐	☐	☐
☐	☐	☐	☐	☐	27. Kỹ năng xử lý, giải quyết vấn đề	☐	☐	☐	☐	☐
☐	☐	☐	☐	☐	28. Kỹ năng quản lý và giải quyết xung đột	☐	☐	☐	☐	☐
☐	☐	☐	☐	☐	29. Thiết lập và duy trì mối quan hệ xã hội tích cực	☐	☐	☐	☐	☐
☐	☐	☐	☐	☐	30. Sẵn sàng thích nghi trước những thay đổi	☐	☐	☐	☐	☐

7. Ý kiến đóng góp khác của Anh/Chị nhằm nâng cao chất lượng Chương trình đào tạo:

.....

.....

TRÂN TRỌNG CẢM ƠN !